

SỐ 823

PHẬT THUYẾT NHẤT THIẾT PHÁP CAO VƯƠNG KINH

Hán dịch: Đời Nguyên Ngụy, Bà-la-môn Cù-dàm Bát-nhã Lưu-chi.

Tôi nghe như vậy:

Một thời, Đức Thế Tôn cùng với một ngàn hai trăm năm mươi vị Tỳ-kheo, đến thành Vương xá, trụ ở rừng trúc Ca-lan-đà. Các vị Tỳ-kheo này, trước kia, đều là những Phạm chí bện tóc, như là Ưu-lâu-tần-loa Ca-diếp, tất cả đều là Đại A-la-hán, các lậu đã sạch, không còn phiền não, tâm được tự tại, khéo đạt được tâm giải thoát, tuệ giải thoát, là bậc rộng lớn trong loài người. Những việc cần làm đã làm xong, lia bỏ các gánh nặng, được lợi mình, dứt hẳn các ràng buộc của phiền não, tâm được chánh trí, giải thoát tất cả, tâm được tự tại, đến bờ bên kia trước nhất.

Bấy giờ, vào ngày rằm trăng tròn, Thế Tôn ngồi bố tát ở giữa đất trống, các Tỳ-kheo vây quanh cung kính cúng dường. Ở đó, lại có một Tỳ-kheo khác, chỉ trong một ngày được xuất gia, thọ giới, đến chỗ Thế Tôn. Đến chỗ Thế Tôn rồi, đem đầu mặt lễ sát chân Phật và đi nhiễu ba vòng. Nhiễu ba vòng rồi, chấp tay hướng về Phật, thưa:

–Bạch Thế Tôn! Con mới xuất gia có một ngày, lại được thọ giới sáng nay. Cúi xin Thế Tôn chỉ dạy cho con. Con ở trong Tăng chúng, phải thọ thực thế nào? Trong Tăng thọ thực rồi, làm sao có thể tiêu, những vật thọ thực đã thọ thực rồi, làm sao có thể tiêu của người cho? Lại nữa, người thiện nam tin vào nghĩa gì mà bỏ nhà xuất gia để được lợi ích?

Vị Tỳ-kheo lạ kia, dùng kệ thưa Phật:

*Con mới đi xuất gia
Sáng nay được thọ giới
Cúi xin Phật dạy cho
Làm sao tiêu thức ăn.
Nghĩa nào bỏ được nhà
Xuất gia vào Phật pháp
Xin Phật nói thẳng nghĩa
Sao tiêu của người cho?*

Như Lai đáp Tỳ-kheo kia:

–Tỳ-kheo nên biết! Nếu Tỳ-kheo thành tựu được ba pháp, xứng đáng thọ thực ở trong Tăng. Ăn rồi tiêu được của người cho. Thiện nam kia tin nghĩa gì mà bỏ nhà xuất gia, để được lợi ích. Những gì là ba?

Tỳ-kheo nên biết! Gia nhập chúng Tăng, làm việc chúng Tăng và tương ưng với

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

lợi dưỡng của chúng Tăng. Tỳ-kheo nào thành tựu ba pháp này, đáng được thọ thức ăn của chúng Tăng. Ăn rồi sẽ tiêu của đã ban cho. Thiệt nam kia tin vào ý nghĩa gì mà bỏ nhà xuất gia được lợi ích lớn?

Bấy giờ, Thế Tôn nói kệ:

*Người gia nhập chúng Tăng
Hành động như chúng Tăng,
Tương ứng theo lợi dưỡng
Tiêu được của ban cho.*

Phật thuyết như vậy rồi. Tỳ-kheo kia lại bạch:

–Bạch Thế Tôn! Thế Tôn nói sơ lược nghĩa như vậy, con không hiểu rõ. Bạch Thế Tôn! Tỳ-kheo thế nào, mới được gọi là gia nhập chúng Tăng, hành động chúng Tăng và tương ứng với lợi dưỡng chúng Tăng?

Khi ấy, Tỳ-kheo dùng kệ bạch Như Lai:

*Thế nào nhập chúng Tăng?
Thế nào hành động Tăng?
Thế nào lợi chúng Tăng?
Xin Phật dạy con rõ.*

Phật bảo:

–Này Tỳ-kheo! Hãy lắng nghe! Lắng nghe! Hãy khéo suy nghĩ. Ta sẽ vì ông thuyết giảng rộng rãi về gia nhập chúng Tăng, hành động chúng Tăng và lợi ích của chúng Tăng.

Tỳ-kheo bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con rất muốn nghe.

Phật nói:

–Tỳ-kheo! Được gọi là Tăng, phải có bốn hạnh, bốn sự chứng đắc, gồm tám vị. Đó gọi là Tăng, xứng đáng được thọ lãnh sự cung kính, cúng dường của trời, người ở thế gian là ruộng phước cao tốt.

Khi ấy Thế Tôn nói kệ:

*Có bốn hạnh, bốn đắc
Gồm tất cả tám vị
Mới được gọi là Tăng
Hưởng ruộng phước cao tốt.*

Tỳ-kheo bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con chưa biết hành động của chúng Tăng là gì?

Phật nói:

–Tỳ-kheo! Đó là bốn Niệm xứ, bốn Chánh cần, bốn Như ý túc, năm Căn, năm Lực, bảy phần Bồ-đề và tám phần Thánh đạo. Tỳ-kheo nên biết, đó là hành động của Tăng.

Rồi Thế Tôn nói kệ:

*Nếu thường siêng tu tập
Tám thánh đạo vắng lặng
Tu đạo được như vậy
Là hành động theo Tăng.*

Tỳ-kheo bạch Phật:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Bạch Thế Tôn! Con chưa biết lợi dưỡng của chúng Tăng là thế nào?

Phật nói:

–Tỳ-kheo! Lợi dưỡng chúng Tăng là bốn quả Sa-môn. Những gì là bốn? Nghĩa là quả Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán. Tỳ-kheo nên biết! Đấy gọi là lợi dưỡng của Tăng.

Rồi Thế Tôn nói kệ:

*Người lớn được lợi lớn
Một người ở trong Tăng
Được bốn quả Sa-môn
Tiêu được của ban cho.*

Phật nói như vậy rồi, Tỳ-kheo kia lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Như lời Thế Tôn nói, Tỳ-kheo gia nhập chúng Tăng, hành động chúng Tăng và tương ứng với lợi dưỡng chúng Tăng, Tỳ-kheo như vậy, có thể tiêu được thức ăn của người khác. Đồ thọ thực, đã thọ thực rồi, có thể tiêu được vật của người khác cúng dường. Thiện nam kia tin nghĩa gì mà bỏ nhà xuất gia, được lợi ích như vậy?

Bạch Thế Tôn! Người nào mong cầu vào trí Nhất thiết trí, mà bỏ nhà xuất gia; con chưa hiểu, bạch Thế Tôn! Người đó gia nhập vào chúng Tăng, nhưng không hành động như chúng Tăng và không được lợi dưỡng của Tăng chứ?

Phật nói:

–Tỳ-kheo! Lành thay, lành thay! Ông khéo suy nghĩ. Ông hỏi rất hay. Ông giỏi biện tài mới có thể hỏi Như Lai nghĩa như vậy, làm lợi ích cho nhiều người, an vui cho nhiều người, làm nhiều điều lợi ích cho nhiều người. Ông nay vì thương xót sự lợi ích an vui ở thế gian, vì thương xót trời, người nên hỏi như vậy. Theo lời ông hỏi: “Nếu người nào mong cầu vào trí Nhất thiết trí mà bỏ nhà xuất gia. Người ấy nhập chúng Tăng mà không hành động theo chúng Tăng và không được lợi dưỡng theo chúng Tăng phải không?” Lời hỏi như vậy, ta sẽ vì ông thuyết giảng. Tỳ-kheo nên biết! Người kia không gia nhập chúng Tăng, chẳng hành động như Tăng, không được tương ứng lợi dưỡng như chúng Tăng. Bấy giờ Thế Tôn nói kệ:

*Người mong cầu Bồ-đề
Không gia nhập chúng Tăng
Không tu nghiệp chúng Tăng
Chẳng tương ứng lợi dưỡng.*

Khi Phật nói như vậy rồi, Tỳ-kheo kia bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con chưa hiểu chúng sinh nào, không gia nhập chúng Tăng, chẳng hành động như Tăng, chẳng tương ứng lợi dưỡng chúng Tăng. Bạch Thế Tôn! Vì sao lại cho phép, để người ấy xuất gia, cho phép thọ thức ăn chúng Tăng, thì làm sao người ấy tiêu của ban cho?

Phật bảo:

–Tỳ-kheo! Ông hãy dừng lại. Chớ hỏi như vậy, không cần hỏi điều đó. Vì sẽ có Tỳ-kheo khác lại hỏi: “Bạch Thế Tôn! Nếu có Tỳ-kheo nào không gia nhập chúng Tăng, chẳng hành động như Tăng, chẳng tương ứng lợi dưỡng chúng Tăng, thì làm sao tiêu của ban cho. Khi ấy, Thế Tôn lại bảo: “Tỳ-kheo! Không cần hỏi điều này?”

Lại có Tỳ-kheo khác nữa, cũng hỏi đến lần thứ ba: “Bạch Thế Tôn! Nếu có Tỳ-kheo nào không gia nhập chúng Tăng, chẳng hành động như Tăng, chẳng được tương ứng lợi dưỡng chúng Tăng, thì làm sao tiêu của ban cho?”

Thế Tôn dùng lòng ân cần cũng hỏi lại Tỳ-kheo kia ba lần, rồi phóng tướng ánh sáng trắng giữa chạng mờ, chiếu khắp tam thiên đại thiên thế giới. Ánh sáng rực rỡ, biến khắp nơi che khuất núi sông vách đá. Chỉ thấy có ánh hào quang đó tỏa khắp tam thiên đại thiên thế giới. Chúng sinh trong biển của tam thiên đại thiên thế giới này, gồm có cá kình, cá voi, rùa... từ xưa chưa từng thấy; nay đã thấy ánh hào quang rồi, đều sinh lòng kính sợ. Trong biển của tam thiên đại thiên thế giới này còn có Rồng, Rồng nữ, A-tu-la, A-tu-la nữ, Ca-lâu-la, Ca-lâu-la nữ, từ xưa cũng chưa từng thấy; khi thấy ánh hào quang rồi, đều sinh lòng kính sợ. Ánh hào quang như thế cũng chiếu đến bốn cõi trời Thiên vương, cõi trời Tam thập tam, trời Diêm-ma, trời Đâu-suất, trời Hóa lạc, trời Tự tại, trời Phạm thân, trời Phạm phụ, trời Phạm chúng, trời Đại phạm, trời Quang minh, trời Thiếu quang, trời Vô lượng quang, trời Thiên quang âm, trời Tịnh, trời Thiếu tịnh, trời Vô lượng tịnh, trời Tịnh quảng quả, trời Bất phiền, trời Bất nhiệt, trời Thiệu kiến, trời Thiệu hiện, trời A-ca-ni-tra, cho đến trời Phi tướng phi phi tướng xứ. Có hơn ngàn Thiên tử, đều thấy ánh hào quang của Phật. Tất cả đều đến chỗ Phật, cho đến tam thiên đại thiên thế giới, trời Tứ Thiên vương, lần lượt đến các cõi trời Tịnh xứ, tất cả đều một lòng đến chỗ Phật. Đến chỗ Phật rồi, cung kính tôn trọng, cúi đầu đánh lễ sát chân Phật, chắp tay hướng Phật và trụ ở trong hư không.

Khi ấy, lại có nhiều chúng Tỳ-kheo du hành trong nhân gian, thấy ánh hào quang cũng bèn đến chỗ Phật. Đến chỗ Phật rồi, cúi đầu đánh lễ sát chân, nhiều bên phải ba vòng, hết lòng suy nghĩ đúng đắn, ngồi xuống một bên.

Lại có Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, đã thấy hào quang, cũng bèn đến chỗ Phật. Đến chỗ Phật rồi, cúi đầu đánh lễ sát chân, nhiều bên phải ba vòng, một lòng nhớ nghĩ chân chánh, ngồi xuống một bên.

Lại có tam thiên đại thiên thế giới, các loài Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Người và không phải người cũng đều thấy hào quang, cũng đến chỗ Phật. Đến chỗ Phật rồi, cúi đầu đánh lễ sát chân, nhiều bên phải ba vòng, một lòng nhớ nghĩ ngay thẳng, ngồi xuống một bên.

Lúc bấy giờ, Tuệ mạng Xá-lợi-phất từ chỗ ngồi đứng dậy, sửa y phục một bên, gối phải quỳ sát đất, chắp tay hướng về Phật, bạch:

–Bạch Thế Tôn! Rất nhiều Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di đều đến tập họp ở đây. Nhiều Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Người và không phải người, bốn Đại Thiên vương, cõi trời Tam thập tam, Dạ-ma, Đâu-suất, Hóa lạc, Tự tại và trời Phạm thiên, cho đến Vô lượng tịnh xứ, Tịnh thân; có hơn ngàn Thiên tử, thấy ánh hào quang của Phật cũng đều đến tập họp. Bạch Thế Tôn! Vì sao Thế Tôn phóng hào quang giữa chạng mờ, xin Thế Tôn vì con, giải thích. Rồi Tuệ mạng Xá-lợi-phất dùng kệ, hỏi Phật:

Hơn số ngàn chúng sinh

Cả ức na-do-tha

Đều thấy hào quang Phật

Nên đến chỗ Thế Tôn.

Thế Tôn, vì có gì

Lại do nhân duyên gì

Mà ngàn ức chúng sinh

Đến tập họp nơi đây?

Thế Tôn biết nghĩa này

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Vì sao họ đến đây
Xin Đại Sư thương xót
Vì con mà giải thích.*

Phật bảo Tuệ mạng Xá-lợi-phất:

–Xá-lợi-phất! Có người mới xuất gia, trong một ngày lại được thọ giới Tỳ-kheo, hỏi:

–Nếu có Tỳ-kheo nào tu hành hạnh Đại thừa, chuyên tâm mong cầu trí Nhất thiết trí, người đó làm thế nào thọ thực thức ăn của chúng Tăng mà có thể tiêu được của ban cho? Xá-lợi-phất! Nay ta muốn trả lời câu hỏi của Tỳ-kheo kia. Vì lý do đó, nên vô lượng ngàn ức chúng sinh mới tập họp đến đây.

Tuệ mạng Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Cúi xin Đức Thế Tôn! Cúi xin Đấng Thiện Thệ! Xin trả lời câu hỏi này.

Phật nói:

–Xá-lợi-phất! Nếu ta thuyết nghĩa này sẽ có người mê muội. Vì sao? Xá-lợi-phất! Vì tất cả Bạc đại long là không thể nghĩ bàn được. Dù bạc có thân thông lớn, rống tiếng sư tử lớn, cũng không thể nghĩ bàn, tiếng rống của sư tử không thể nghĩ bàn, bạc đại pháp của chúng sinh cũng không thể nghĩ bàn. Ở đây chẳng phải tất cả phàm phu ngu si, Thanh văn, Duyên giác đều có thể tin hiểu. Cho nên ông hỏi ba lần. Ta đều im lặng không đáp nghĩa này là vậy.

Tuệ mạng Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Trong hội này có Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, Trời, Rồng, Dạ-xoa, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, Khẩn-na-la, Ma-hầu-la-già, Người và không phải người đều tin nghĩa này. Cúi xin Thế Tôn vì lợi ích những vị này mà giải đáp câu hỏi của con.

Phật bảo:

–Xá-lợi-phất! Khi thuyết nghĩa này chúng sinh sẽ mê mờ.

Khi ấy, Tuệ mạng Xá-lợi-phất dùng kệ thỉnh Như Lai:

*Lành thay! Xin Phật thuyết
Bồ-tát công đức gì?
Khi hành tâm Bồ-đề
Nghe rồi thêm tinh tấn.*

Phật bảo Tuệ mạng Xá-lợi-phất:

–Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát là ruộng phước cao tốt của trời, người ở thế gian. Xá-lợi-phất! Chẳng phải Đại Bồ-tát không tiêu của cúng dường. Vì sao? Xá-lợi-phất! Vì Đại Bồ-tát hoàn toàn tiêu được của ban cho. Xá-lợi-phất! Nếu Đại Bồ-tát nào ngày ngày thường thọ thực, tất cả thức ăn uống, của tất cả chúng sinh cúng dường, cao như núi Tu-di. Số lượng ca-sa đấp, rộng dài như cõi Diêm-phù, kiếp kiếp thường như vậy. Đại Bồ-tát vẫn luôn luôn tiêu của ban cho rất ráo.

Xá-lợi-phất! Nếu có Đại Bồ-tát mà chúng sinh ở tam thiên đại thiên thế giới, cứ mỗi một chúng sinh, trong mỗi ngày, đem cúng dường sàng tòa cho vị ấy, số lượng nhiều như bốn thiên hạ, cao như núi Tu-di, có bảy thứ báu. Những gì là bảy? Đó là vàng, bạc, lưu ly, pha lê, xích châu, xa cừ, mã não; trang nghiêm tòa Sư tử bằng bảy loại báu đó, có cả y trời phủ lên trên. Xá-lợi-phất! Nếu có Đại Bồ-tát nào mà mỗi một chúng sinh, trong mỗi ngày, cúng dường như vậy, Bồ-tát thọ nhận, sử dụng tùy ý, hoặc ngồi hoặc nằm. Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát thường lãnh thọ như vậy, thường sử

dụng như vậy, hoàn toàn tiêu được của ban cho. Vì sao? Xá-lợi-phất! Cho đến Đại Bồ-tát mới phát tâm Bồ-đề, dấu mới phát tâm một ngày, đã là ruộng phước của tất cả Thanh văn, Duyên giác, chúng sinh.

Này Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát được tất cả chúng sinh, trong mỗi ngày, đem cung điện bằng bảy báu, cung điện đó, vuông vức như bốn thiên hạ, là Diêm-phù-đề, Tây-cù-na-ni, Đông Phát-bà-đề, Bắc Uất-đơn-việt vuông vức như vậy; mỗi nơi, đều có xe riêng biệt, rèm bằng bảy báu. Mỗi một nơi, đều có lưới tơ lụa, phướn, lọng bằng bảy báu, trang nghiêm bằng các loại báu của trời. Cung điện kia, cao rộng cho đến cõi trời Tha hóa tự tại. Mỗi một nơi, đều có các cây báu, khắp nơi đều có. Tất cả cây báu kia, tùy ý muốn gì, nó đều cấp đủ. Trong mỗi một cây, đều phát ra âm nhạc. Trong các cây đó, có cây, có thể cho ra các loại hương; có cây, có thể phát ra các loài hoa thơm ngát; có cây, có thể cho ra các loại quả. Cung điện đó có nhiều ao nước, chứa đầy nước tám công đức, cát dưới đáy bằng vàng. Trong ao có rất nhiều hoa sen bằng bảy báu. Tất cả ao đều dùng lưu ly làm lối đi, chung quanh ao đều xây lan can bằng bảy báu. Bên bờ ao, có nhiều tòa Sư tử, ức na-do-tha, dùng trăm ngàn tọa cụ, để trải lên trên, các loại hoa thơm ngát ở cõi trời, rải khắp mặt đất.

Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát nào được cung điện đẹp như vậy, tòa ngồi đẹp như vậy, chỗ ở đẹp như vậy; hoặc ngồi, hoặc nằm, hoặc đi, hoặc đứng, hoặc nói, hoặc im lặng, đều tùy ý. Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát, được tất cả chúng sinh, trong mỗi một ngày, cúng dường cung điện đẹp, tòa ngồi đẹp và chỗ ở đẹp như vậy đều được nhận lãnh mà dùng. Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát như vậy đối với tất cả chúng sinh hoàn toàn tiêu được của ban cho. Như thế cho đến người mới phát tâm. Vì sao? Xá-lợi-phất! Vì Đại Bồ-tát là ruộng phước cao tốt của tất cả chúng sinh.

Xá-lợi-phất! Ông có thấy các vị chủng tánh tôn quý đều giàu sang phú quý và có nhiều an vui. Đó là, dòng họ lớn Sát-lợi, dòng họ lớn Bà-la-môn, dòng họ lớn Trưởng giả, dòng họ lớn Cư sĩ, vua trong loài người, bậc Chuyển luân thánh vương có đủ bảy báu; trời Tứ Thiên vương, trời Tam thập tam, Thích Đề-hoàn Nhân, Diêm-ma Thiên tử, Đâu-suất Thiên tử, Hóa lạc Thiên tử, Tha hóa tự tại Thiên tử, chủ cõi Ta-bà, cho đến tất cả chúng sinh, ở cõi Sắc và Vô sắc. Hoặc có người trụ ở quả thứ nhất, quả thứ hai, quả thứ ba, quả thứ tư. Lại có người chứng đắc đạo Bích-chi-phật. Hoặc có người muốn học đạo Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Xá-lợi-phất! Tất cả những vị đó đều ở trong Bồ-tát, đều do Bồ-tát hóa sinh, nên biết như vậy. Vì sao? Xá-lợi-phất! Vì Đại Bồ-tát đã hành Bồ-tát rồi, lần lượt sẽ chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, sẽ chuyển xe pháp. Ở chỗ Bồ-tát, được nghe pháp rồi, sẽ được nhập vào quả Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán, Bích-chi-phật, lần lượt sẽ đến Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Nghe pháp ban cho rồi, thì có thể thực hành ban cho. Do sự ban cho ấy mà sẽ được sinh ở dòng họ lớn Sát-lợi, dòng họ lớn Bà-la-môn, dòng họ lớn Trưởng giả, được làm vua loài người, vua Chuyển luân. Nghe thuyết giới rồi, có thể giữ gìn giới. Vì sự giữ gìn giới, nên được sinh ở trời Tứ Thiên vương, trời Tam thập tam, trời Diêm-ma, Đâu-suất, Hóa lạc, Tự tại. Nghe bốn Tâm vô lượng rồi tu hành. Do tu hành, được sinh cõi trời Sắc giới. Xá-lợi-phất! Pháp môn này phải khéo biết như vậy. Vì tất cả pháp đều nương vào Bồ-tát và sự biến hóa của Bồ-tát.

Xá-lợi-phất! Ví như ao của vua rồng A-na-bà-đạt-đa, là nơi xuất phát ra bốn con sông lớn. Những gì là bốn? Đó là sông Cưỡng-già, sông Tân-đầu, sông Bác-xoa, sông Tư-đà. Bốn con sông lớn này, nhập vào trong bốn biển lớn. Đó là sông Cưỡng-già và

năm trăm quyển thuộc, chảy vào biển phía Đông. Sông Tân-đầu và năm trăm quyển thuộc, chảy vào biển phía Nam. Sông Bác-xoa và năm trăm quyển thuộc, chảy vào biển phía Tây. Sông Tư-đà và năm trăm quyển thuộc, chảy vào biển phía Bắc. Xá-lợi-phất! Ý ông thế nào? Bốn con sông này, chảy vào bốn hướng như vậy, rồi lần lượt nhập vào trong bốn biển lớn.

Xá-lợi-phất! Bốn con sông kia chảy vào ở bốn hướng, có thuận lợi cho chúng sinh sử dụng không?

Tuệ mạng Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Đủ sức cho vô lượng chúng sinh sử dụng. Đó là Sa-môn và Bà-la-môn, người, không phải người. Bạch Thế Tôn! Bốn con sông đó có thể chảy vào ruộng lúa nước, ruộng đậu, ruộng lúa tẻ lớn nhỏ. Đủ các loại đậu và ngũ cốc được phát triển. Lúa đậu và ngũ cốc đó, được nhiều người sử dụng, như là Sa-môn, Bà-la-môn, người và không phải người.

Phật bảo:

–Xá-lợi-phất! Ý ông thế nào? Bốn biển lớn kia có thuận lợi và tùy cho chúng sinh sử dụng không?

Tuệ mạng Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Đủ sức cho vô lượng chúng sinh sử dụng. Đó là chúng sinh ở trên cao, chúng sinh ở đất liền; chúng sinh ở trong nước như cá, rùa, cá kinh, tôm, cua, ngỗng, vịt và cá thầy lại còn có vô lượng chúng sinh lớn ở trong đó như Rồng, Càn-thát-bà, A-tu-la, Ca-lâu-la, người và không phải loài người cũng thừa sức thọ dụng như ngọc, ngọc báu, lưu ly, đá quý, san hô, nhân-đà-ni-la, đại thanh, bảo châu ni, sa-la, bảo ca-la, sa bảo, mã não. Lại có nhiều loại châu báu giá trị khác nhau. Chúng ở trong biển để người thọ dùng.

Phật bảo:

–Xá-lợi-phất! Ý ông thế nào! Bốn biển lớn đó vì lý do gì mà có sức lực như vậy?

Tuệ mạng Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Do thế lực của vua rồng A-na-bà-đạt-đa.

Phật nói:

–Lành thay, lành thay! Này Xá-lợi-phất! Vua rồng A-na-bà-đạt-đa đã xa lìa ba điều sợ hãi. Những gì là ba? Đó là: Xa lìa nỗi sợ Già-lâu-la, xa lìa nỗi sợ cát nóng của vua rồng khác, xa lìa nỗi sợ khi hành dục thì biến thành hình tướng rắn. Vua rồng A-na-bà-đạt-đa khi hành dục, không có hình tướng như vậy.

Xá-lợi-phất! Trong cung của vua rồng A-na-bà-đạt-đa, có các Tỳ-kheo ngồi thiền và sống ở đó. Xá-lợi-phất! Trong cung của vua rồng A-na-bà-đạt-đa, các Tỳ-kheo có thần thông, có oai đức cũng sống ở đó. Xá-lợi-phất! Vua rồng A-na-bà-đạt-đa thích sống trong cung nào tùy ý, nếu có ai vào, cũng không thể làm các điều tổn hại.

Tuệ mạng Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thật là hiếm có! Cung điện của vua rồng A-na-bà-đạt-đa đã thành tựu pháp chưa từng có như vậy. Thật là hiếm có! Bạch Thế Tôn! Cung điện rồng như vậy, mà ba điều lỗi cũng không có. Thật là hiếm có! Bạch Thế Tôn! Chúng sinh nào vào cung điện đó, cũng thoát khỏi ba điều lỗi. Thật hiếm có! Bạch Thế Tôn! Cung điện vua rồng lại được các Tỳ-kheo thần thông, oai đức, ngồi thiền và sống ở đó. Thật hiếm có! Bạch Thế Tôn! Nơi ao rồng kia, phát ra bốn con sông lớn, được nhiều người sử dụng. Bốn sông lớn, sinh bốn biển lớn. Chúng sinh nhiều nơi, vô lượng trăm ngàn các

chúng sinh, đều thọ dụng ở đó. Sa-môn, Bà-la-môn, người và không phải người cũng thọ dụng ở đó. Bạch Thế Tôn! Vua rồng A-na-bà-đạt-đa đã thành tựu vô lượng công đức như vậy.

Phật bảo:

–Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát cũng lại như vậy. Ví như vua rồng A-na-bà-đạt-đa xa lìa được ba điều sợ hãi. Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát cũng như vậy, cũng vượt qua được sự sợ hãi ở ba đường ác. Ba điều sợ hãi là gì? Một là sợ hãi địa ngục, hai là sợ hãi ngã quý, ba là sợ hãi súc sinh.

Xá-lợi-phất! Ví như ao của vua rồng A-na-bà-đạt-đa, phát ra bốn con sông lớn, cho nhiều người thọ dụng. Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát cũng như vậy, cũng có bốn Nhiếp pháp để thu phục giáo hóa chúng sinh. Những gì là bốn? Sự ban cho, nói lời yêu thương, đem lại lợi ích và cùng làm việc. Bốn pháp thu phục này, là chỗ tu hành của Bồ-tát, được nhiều người thọ dụng.

Xá-lợi-phất! Ví như ao của vua rồng A-na-bà-đạt-đa là nguyên do để có bốn biển. Bồ-tát cũng vậy. Nay Xá-lợi-phất! Bồ-tát là nơi phát sinh trí Nhất thiết trí.

Xá-lợi-phất! Ví như ở biển lớn có vô lượng chúng sinh dựa vào đó, để sinh sống an vui. Như vậy, nay Xá-lợi-phất! Sự sống chết của chúng sinh ba cõi, cũng nương vào Nhất thiết trí mà được an vui. Ba cõi là cõi Dục, cõi Sắc và cõi Vô sắc. Xá-lợi-phất! Pháp môn này nên khéo biết như vậy.

Xá-lợi-phất! Sở dĩ chúng sinh, ở tam thiên đại thiên thế giới có được sự an vui, tất cả đều nhờ Bồ-tát mà sinh, nương vào Bồ-tát mà có. Vì sao? Xá-lợi-phất! Vì phát tâm Bồ-đề là luôn hành, không chấm dứt, liên tục cho đến khi được thọ ký, được thọ ký rồi, chứng đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Đắc Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác rồi, Chuyển bánh xe pháp. Các Sa-môn, Bà-la-môn, Trời, Ma, Phạm, các loài khác, đều không thể chuyển chánh pháp như vậy. Do nghe pháp, nên phát sinh bốn chúng: Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di. Vì lý do đó, nên được vô lượng an vui, trời, người được an vui, an vui trong giải thoát.

Xá-lợi-phất! Ý ông thế nào? Pháp này do đâu sinh?

Tuệ mạng Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Từ Bồ-tát sinh ra.

Phật bảo:

–Xá-lợi-phất! Ý ông thế nào? Được lợi dưỡng từ sự thu phục giáo hóa ở ba cõi, là tùy theo vật gì? Tất cả đều do ân trạch của Bồ-tát, tạo ra trước kia. Làm sao có người lại có thể báo được ân sao?

Tuệ mạng Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Không thể báo đáp. Vì sao? Vì Bồ-tát là chỗ phát sinh ra tất cả pháp.

Phật nói:

–Xá-lợi-phất! Ví như có người nghèo, không có tiền của. Có người giàu sang, nhiều tiền của, với lòng Từ bi thương xót đã bỏ tiền của ra, giúp đỡ người kia. Hơn cả trăm, cả ngàn, vô lượng vô số. Trăm ngàn vạn ức của cải đều bỏ ra cho. Cứ như vậy, cho đến giúp đỡ người thứ hai, người thứ ba, người thứ tư đến trăm ngàn, vô lượng thứ trăm ngàn chúng sinh, tất cả chúng sinh. Tiền của của người giàu có đó tất cả đều đem cho hết. Lại còn giúp đỡ cho họ, diệt trừ tất cả sự sợ hãi, những oán cừu ràng buộc và đấu tranh. Những nỗi lo sợ như vậy đều thoát khỏi. Lại giúp họ, xa lìa nỗi sợ hãi của

đường ác, để cùng vô lượng trời, người an vui. Trong số những người nhận của ban cho đó, có một chúng sinh, vì muốn báo ân, đã chia tất cả của cái nhận được ra làm trăm phần, rồi lấy một phần đem cho người trước đây đã ban cho mình. Đem cho rồi, lại nghĩ rằng: “Ta đã đền ân”.

Xá-lợi-phất! Ý ông thế nào? Trượng phu này đã làm lợi ích cho tất cả chúng sinh như vậy, thì một chúng sinh đem chia tài vật ra làm trăm phần, rồi đem một phần cho lại người trước đã cho mình, thì báo ân có hết không?

Tuệ mạng Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Không thể hết được.

Phật bảo:

–Đúng vậy, đúng vậy! Này Xá-lợi-phất! Bồ-tát cũng vậy. Người có tâm Từ bi, làm lợi ích cho tất cả, mà một chúng sinh, lại lấy một phần vật trong số trăm phần, đem cho lại người có tâm Từ bi một phần vật, thì cũng vậy, không thể báo đáp hết được. Này Xá-lợi-phất! Có một người ban cho tất cả những sướng vui, để chiêm bái người tu hành Đại thừa. Người ấy, tuy làm việc cúng dường như vậy cho đến hết đời, nhưng không báo ân hết.

Bấy giờ, Thế Tôn bảo Tuệ mạng Xá-lợi-phất:

–Lành thay, lành thay! Này Xá-lợi-phất! Ông đúng là đệ tử chân chánh của ta. Ông tùy ý thuận theo lời dạy của ta, khéo léo giải thích ngôn ngữ của ta. Xá-lợi-phất! Tất cả chúng sinh ở trong Bồ-tát. Nếu tự mình xả bỏ phần thịt, da, gân, xương, thân, có đến cả trăm ngàn lần thì đối với ân Bồ-tát, cũng không thể báo được một phần trăm. Như vậy, cũng không báo được cho đến một phần ngàn, ức phần, trăm ngàn ức phần, vô số phần, dùng toán số, thí dụ cũng không thể sánh được. Vì sao? Xá-lợi-phất! Vì ân Bồ-tát thì cả thế gian, Trời, Người, A-tu-la cũng không thể đền đáp hết được.

Xá-lợi-phất! Thiện nam, thiện nữ nào phát khởi tâm Nhất thiết trí của Như Lai thì mới có thể báo được ân ấy. Vì sao? Xá-lợi-phất! Vì người nào phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thì tất cả chúng sinh đều có thể được hưởng dụng.

Xá-lợi-phất! Ví như trong cõi Diêm-phù-đề này mọc lên cây Chiên-đàn. Lúc mới nảy mầm, nó có thể làm thuốc trị bệnh cho trẻ em. Lá nó có thể trừ bệnh cho đàn bà, đàn ông. Đến khi lớn thành cây Chiên-đàn, người qua lại trú dưới bóng mát của nó, sẽ xa lìa được bệnh tật. Cây Chiên-đàn đó khi ra hoa, có thể đem niềm vui cho cõi trời; khi kết trái thì ánh sáng chiếu khắp mười phương thế giới. Ánh sáng đã phát ra sẽ thuận theo tâm ý chúng sinh, nhớ nghĩ điều gì, thì sẽ được, nó là pháp làm cho không già, không bệnh. Cây Chiên-đàn đó nếu có người chặt xuống, tách từng phần, chỉ lấy phần gỗ quý thôi, nhưng người bỏ phí đó cũng không bị nghèo cùng. Cây Chiên-đàn đó nếu có người lấy phần gỗ quý dùng làm nhà, ai vào trong nhà đó sẽ không bị lạnh, nóng, đói, khát. Cứ như vậy, như vậy, này Xá-lợi-phất! Cây Chiên-đàn đó đều rất có ích chứ không phải là vô dụng. Từ lúc mới sinh, đã có ích cho việc sử dụng. Sinh ra, lớn lên có lợi ích, ra hoa, kết trái có lợi ích, chặt phá, chẻ bửa lấy gỗ quý, làm nhà cửa đều có lợi ích.

Xá-lợi-phất! Đại Bồ-tát cũng lại như vậy. Lúc mới phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, tu bốn pháp thu phục, đã làm lợi lạc cho chúng sinh, như cây Chiên-đàn lúc mới nảy mầm. Đã phát tâm rồi, thì đối với ba cửa giải thoát, tâm được tăng trưởng. Những gì là ba? Là Không, Vô tướng, Vô nguyện, như cây Chiên-đàn ra lá. Sau đó được an trụ ở pháp Vô sinh nhẫn, như lúc cây Chiên-đàn tăng trưởng. Tiếp đến thành

tự trí Nhất thiết trí, như cây ra hoa. Kế đến nhập Niết-bàn Vô dư, như cây có trái. Khi xả bỏ thân mạng, được vô lượng xá-lợi như hạt cải, ở khắp mọi cõi, làm lợi ích cho các chúng sinh, như cây Chiên-đàn kia bị chặt phá để lấy gỗ quý. Xá-lợi của Như Lai, làm lợi ích cho chúng sinh cũng như vậy; như cây Chiên-đàn được lấy gỗ quý làm nhà, ai vào nhà cũng được an vui. Như Lai nhập Niết-bàn rồi, nhiều người tu hành, vào chùa Như Lai, đều trừ được sự nóng bức, hưởng sự mát trong. Xá-lợi-phất! Pháp môn này nên khéo biết như vậy.

Xá-lợi-phất! Nếu thiện nam, thiện nữ nào có thể phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác thì Phật pháp không bị cắt đứt. Tất cả chúng sinh sẽ được an vui, cả cõi trời, người vui giải thoát, sự tu hành không bị đứt đoạn.

Xá-lợi-phất! Nếu như cõi trời, người được vui và vui giải thoát, sự tu hành không bị đứt đoạn, thì làm sao có thể nói là có điều gì đó tương tự với điều ấy, một cách bình đẳng không?

Tuệ mạng Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Không thể cùng có sự bình đẳng vì Người, Trời, Ma, Phạm, Tu-la ở thế gian, tuy cho sự an vui nhưng không thể báo ân. Nếu ở trong một kiếp, hay trăm kiếp, ngàn kiếp, ức kiếp, ức ngàn kiếp cũng không thể báo ân.

Phật bảo:

–Xá-lợi-phất! Nếu thiện nam, thiện nữ nào, muốn báo tất cả ân của Đấng Vô Thượng, thì người đó nên phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Xá-lợi-phất! Người phát tâm này, là báo đáp ân Vô thượng. Như tương tự ân đức, tương tự sự báo ân. Không có chúng sinh tương tự, không có chúng sinh để thí dụ. Người muốn báo ân này, phải sinh tâm không tương tự, sinh tâm Vô thượng này.

Xá-lợi-phất! Muốn báo ân cho Như Lai ở quá khứ, thì chỉ nên phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Xá-lợi-phất! Muốn báo ân cho Như Lai ở đời vị lai, cũng chỉ phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác. Xá-lợi-phất! Muốn báo ân cho chư Phật, ở mười phương thế giới hiện tại các Thế Tôn, các Như Lai Vô Thượng đang trụ, cũng chỉ phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Xá-lợi-phất! Có hai hạng chúng sinh cúng dường Như Lai, cúng dường Vô thượng. Một hạng là trừ sạch được tất cả các lậu; một hạng là phát tâm Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác.

Bấy giờ, Thế Tôn nói kệ:

*Cúng dường cho Như Lai
Chỉ có hai hạng người
Bồ-tát, A-la-hán
Là hai hạng người này.
Chẳng tài sản thế gian
Chẳng vốn liếng ba cõi
Khéo làm việc cúng dường
Cúng dường bậc Đại nhân.
Dùng sắc, thanh, vị, xúc
Hơn cả trong trời, người
Ban cho Đại nhân đó
Không gọi khéo cúng dường.
Dem của cải dâng cúng*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Chẳng cúng dường vô thượng
Nếu phát tâm Bồ-đề
Là cúng dường vô thượng.
Nếu trời, người thế gian
Và Ma, Phạm thế gian
Muốn đem dâng tất cả
Chẳng phải là báo ân.
Đại nhân không thiếu thốn
Không sinh tâm mong cầu
Đại nhân là như vậy
Càng không nhận cúng dường.
Người với tâm hy vọng
Cúng dường Phật vô thượng
Rồi phát tâm Bồ-đề
Vị lai sẽ thành Phật.
Nếu người luôn mong cầu
Muốn tạo vô lượng phước
Nên phát tâm Bồ-đề
Giữ chặt lòng tinh tấn.
Hoặc có người hy vọng
Phát tâm tu vô lượng
Người này luôn tinh tấn
Muốn được Bồ-đề Phật.
Có người thích an vui
Xa lìa tất cả khổ
Người này thường tu tập
Cơ hội đắc Phật đạo.
Nếu muốn thấy vô lượng
A-tăng-kỳ chư Phật
Tâm xem trọng chánh tín
Muốn giữ Bồ-đề Phật.
Nếu người muốn đi đến
Vô lượng thế giới khác
Phải siêng năng tinh tấn
Giữ Bồ-đề của Phật.
Muốn thấy Phật quá khứ
Phải nhớ nghĩ như vậy:
Cần phát tâm Bồ-đề
Tu tập hạnh Bồ-đề.
Nếu người muốn được thấy
Chư Phật đời vị lai
Cũng phát tâm Bồ-đề
Tu tập hạnh Bồ-đề.
Có người muốn cúng dường
Chư Thế Tôn hiện tại

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Tâm hồn được an vui
Lợi ích cho chúng sinh.
Người đem lòng Từ bi
Thương xót các chúng sinh
Người này muốn phát khởi
Bồ-đề Phật vô lượng.
Nếu muốn cùng chúng sinh
Vô lượng vui: Vô lượng
Người này muốn phát khởi
Bồ-đề Phật, thứ nhất.
Nếu thấy chúng sinh khổ
Mà sinh lòng xót thương
Người này muốn phát khởi
Nhân duyên Bồ-đề Phật.
Ai sinh tâm như vậy
Ngã giác đạo Vô lượng
Công đức họ vô lượng
Không thể nói tất cả.*

Tuệ mạng Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thế Tôn thuyết pháp hưởng về vị lai như vậy, có bao nhiêu chúng sinh, phát tâm Vô lượng Chánh đẳng Chánh giác.

Phật bảo:

–Xá-lợi-phất! Ông đừng nên hỏi. Xá-lợi-phất! Ông có dụng ý gì để hỏi như vậy? Vì sao? Xá-lợi-phất! Nếu sử dụng trí Nhất thiết trí của Như Lai để nói nghĩa này thì chúng sinh mê hoặc. Vì sao? Vì Phật Như Lai có vô lượng Giới, vô lượng Tam-muội, vô lượng Tuệ, vô lượng Thần thông, vô lượng Trí.

Xá-lợi-phất! Ví như hư không, không thể lường nắm bắt được. Vì hư không có thể suy nghĩ được sao?

Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Không thể suy nghĩ được. Vì sao? Vì hư không đó, không có người nào đã biết, đang biết và sẽ biết.

Phật bảo:

–Đúng vậy, đúng vậy! Xá-lợi-phất! Với sự hiểu biết của Như Lai thì tất cả chúng sinh, tất cả Thanh văn, tất cả Duyên giác, không thể đã biết, đang biết, sẽ biết. Vì sao? Vì sự hiểu biết của Phật chẳng phải là cảnh giới của Thanh văn, Duyên giác.

Tuệ mạng Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Thật là hiếm có. Chỉ các chúng sinh, mới khéo quyết định tâm Vô lượng Chánh đẳng Chánh giác như vậy.

Phật nói:

–Đúng vậy, đúng vậy! Xá-lợi-phất! Sẽ có Bồ-tát khéo quyết định tâm.

Tuệ mạng Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Bồ-tát làm thế nào để khéo quyết định tâm.

Phật nói:

–Xá-lợi-phất! Chúng sinh ở cõi Diêm-phù-đề, hoặc ở đồng bằng, hoặc sống trên nước, hoặc sống trong hư không, hoặc sống ở mặt đất. Tất cả chúng sinh như vậy, khi

thân cũ chấm dứt, đều được thân người.

Nếu có một người, dạy họ giữ gìn năm giới và mười điều lành. Xá-lợi-phất! Ý ông thế nào? Những chúng sinh ấy nhờ nhân duyên này, có được nhiều phước đức không?

Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Không thể dùng ví dụ để nói hết phước đức của họ.

Phật nói:

–Xá-lợi-phất! Ta lại nói nữa. Ông nên biết rõ. Người như vậy, đã dạy tất cả chúng sinh ở Diêm-phù-đề, khiến họ giữ năm giới và mười điều lành có được phước đức. Nếu lại có người dạy tất cả chúng sinh an trụ pháp, tin tưởng tu hành đạo, thì sẽ được phước đức hơn người trước rất nhiều.

Xá-lợi-phất! Ý ông thế nào? Nếu lại có người, dạy tất cả chúng sinh ở cõi Diêm-phù-đề an trụ pháp, tin tưởng tu hành đạo. Người đó nhờ nhân duyên này, có được nhiều phước đức không?

Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Không thể đem dù một phần nhỏ ví dụ, mà nói hết phước đức người đó.

Phật nói:

–Xá-lợi-phất! Như vậy, có người nào dạy cho tất cả chúng sinh ở cõi Diêm-phù-đề tin tưởng an trụ pháp mà hành đạo, để được phước đức. Nếu lại có người, dạy cho một chúng sinh, trụ vào pháp mà hành đạo, phước đức đó lại hơn người kia rất nhiều.

Xá-lợi-phất! Ý ông thế nào? Nếu có người, dạy tất cả chúng sinh, ở cõi Diêm-phù-đề an trụ pháp mà hành đạo, người đó nhờ nhân duyên này, có được nhiều phước đức không?

Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Không thể dùng ví dụ mà nói hết phước đức người đó.

Phật nói:

–Xá-lợi-phất! Người như vậy, dạy tất cả chúng sinh ở cõi Diêm-phù-đề, an trụ pháp và hành trì đạo để hưởng được nhiều phước đức. Nếu lại có người, chỉ dạy một chúng sinh, an trụ nơi quả thứ nhất. Phước đức người này lại hơn người kia rất nhiều.

Xá-lợi-phất! Ý ông thế nào? Nếu có người, dạy tất cả chúng sinh, ở cõi Diêm-phù-đề, an trụ nơi quả thứ nhất thì chúng sinh kia, nhờ nhân duyên này có được nhiều phước đức không?

Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Không thể dùng ví dụ mà nói hết phước đức người đó.

Phật nói:

–Xá-lợi-phất! Người như vậy dạy tất cả chúng sinh ở cõi Diêm-phù-đề, an trụ ở quả thứ nhất, hưởng được nhiều phước đức. Nếu lại có người, chỉ dạy một chúng sinh, an trụ ở quả thứ hai. Phước đức người này lại hơn người kia rất nhiều.

Xá-lợi-phất! Ý ông thế nào? Nếu lại có người dạy cho tất cả chúng sinh ở cõi Diêm-phù-đề, an trụ quả thứ hai, thì người đó nhờ nhân duyên này có được nhiều phước đức không?

Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Không thể dùng ví dụ mà nói hết phước đức người đó.

Phật nói:

–Xá-lợi-phất! Người như vậy, dạy tất cả chúng sinh ở cõi Diêm-phù-đề an trụ ở

quả thứ hai, hưởng được nhiều phước đức. Nếu lại có người, chỉ dạy một chúng sinh an trụ ở quả thứ ba, hưởng được phước đức. Nếu lại có người, chỉ dạy một chúng sinh an trụ ở quả La-hán, phước đức người này sẽ nhiều hơn người kia.

Xá-lợi-phất! Nếu lại có người dạy tất cả chúng sinh ở cõi Diêm-phù-đề an trụ ở quả thứ ba, hưởng được phước đức. Nếu lại có người chỉ dạy một chúng sinh an trụ ở quả La-hán, phước đức người này sẽ nhiều hơn người kia.

Xá-lợi-phất! Nếu có người nào dạy tất cả chúng sinh ở cõi Diêm-phù-đề an trụ ở quả La-hán, hưởng được phước đức. Nếu lại có người chỉ dạy một chúng sinh chứng đắc đạo Duyên giác, thì phước đức người này sẽ nhiều hơn người kia.

Xá-lợi-phất! Nếu có người dạy tất cả chúng sinh ở cõi Diêm-phù-đề an trụ đạo Duyên giác, hưởng được phước đức. Nếu lại có người chỉ dạy một chúng sinh an trụ ở Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, thì phước đức người này sẽ nhiều hơn người kia.

Xá-lợi-phất! Nếu có người dạy tất cả chúng sinh ở cõi Diêm-phù-đề an trụ ở Vô thượng Chánh đẳng Chánh giác, hưởng được phước đức. Nếu lại có người chỉ dạy một chúng sinh an trụ pháp không thoái, thì phước đức người này sẽ nhiều hơn người kia.

Xá-lợi-phất! Nếu có người dạy tất cả chúng sinh ở cõi Diêm-phù-đề an trụ ở pháp không thoái, hưởng được phước đức. Nếu lại có người chỉ dạy một chúng sinh an trụ rất ráo nơi pháp Vô sinh nhẫn, thì phước đức người này sẽ nhiều hơn người kia.

Xá-lợi-phất! Nếu có người dạy tất cả chúng sinh ở cõi Diêm-phù-đề an trụ rất ráo nơi pháp Vô sinh nhẫn, hưởng được phước đức. Nếu lại có người chỉ dạy một chúng sinh mau chóng an trụ trí Nhất thiết trí, thì phước đức người này sẽ nhiều hơn người kia.

Xá-lợi-phất! Nếu có người nào dạy tất cả chúng sinh ở cõi Diêm-phù-đề mau chóng an trụ trí Nhất thiết trí, hưởng được phước đức. Nếu lại có người vì người khác giảng nói rộng rãi các pháp để họ sinh tâm Bồ-đề, phá trừ ma chướng. Chỉ rõ cho họ, ấm là vô ngã, có thể xa lìa các giới, phá tan các nhập, diệt trừ phiền não. Lấy phần hạt giống trong sạch để phá trừ phần ô nhiễm. Pháp môn này là Nhất thiết pháp Cao vương, thì phước đức người này sẽ nhiều hơn người kia.

Xá-lợi-phất! Tạm gác tất cả chúng sinh ở Diêm-phù-đề lại. Nay Xá-lợi-phất! Chúng sinh ở bốn thiên hạ thế giới, ở một ngàn thế giới, ở hai ngàn thế giới, ở ba ngàn thế giới, cho đến ở vô lượng trăm ngàn thế giới. Đông, Tây, Nam, Bắc, bốn góc, trên dưới, trong từng phương của mười phương như vậy. Chúng sinh ở hằng hà sa thế giới, loài có sắc, không sắc, loài sống trên bờ, trong nước, loài sinh bằng trứng, bằng thai, sinh nơi ẩm thấp, hay hóa sinh. Như vậy, cho đến có tướng không tướng. Tất cả chúng sinh như thế, dứt thân cũ, liền được thân người. Nếu có người nào, dạy tất cả những thân người ấy, biết giữ gìn năm giới, làm mười điều lành. Xá-lợi-phất! Người ấy nhờ nhân duyên này, có được hưởng nhiều phước đức không?

Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Rất nhiều! Bạch Thiện Thệ! Rất nhiều! Người kia hưởng được vô lượng a-tăng-kỳ phước đức.

Phật nói:

–Xá-lợi-phất! Nay ông nên biết ví dụ như vậy. Xá-lợi-phất! Tất cả chúng sinh trong mười phương thế giới, nếu có người nào, dạy họ tin tưởng, an trú pháp mà hành đạo, đắc quả Tu-đà-hoàn, Tư-đà-hàm, A-na-hàm, A-la-hán, Bích-chi-phật đạo, an trụ Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, an trụ pháp không thoái, pháp Vô sinh nhẫn, trí Nhất thiết trí, hưởng được phước đức. Nếu lại có người, vì người khác giảng nói rộng rãi pháp môn Nhất thiết pháp Cao vương này, hưởng được phước đức, thì phước đức này, sẽ hơn

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

nhiều so với phước đức trên. Nó trong sạch đệ nhất, nó cao cả không gì sánh bằng.

Xá-lợi-phất! Pháp môn cao cả này, là quyết định tâm tu hành của Đại Bồ-tát. Đây là pháp môn tu hành Bồ-tát nên biết. Xá-lợi-phất! Nếu người nào được nghe pháp môn Nhất thiết pháp Cao vương này, nên biết người đó, tức là Đại Bồ-tát. Người này không thoái lui với đạo Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, là ruộng phước, là bậc không có gì có thể so sánh, là bậc không có sự Tương tự, là người nhớ nghĩ, là người vượt qua, là người Vắng lặng, là bậc Điều ngự, bậc tánh Vắng lặng, bậc Giải thoát, bậc Trượng phu, bậc Sư tử, là Nam tử đệ nhất, là hơn cả Trượng phu, bậc đại Trượng phu, là Rồng, Trời; là bậc Thiên trung thiên, bậc Vô chướng ngại, bậc không còn trói buộc, là bậc đã làm việc nên làm, là bậc mà việc cần làm đã làm xong. Tất cả những gì cần làm đều đã làm xong, đó tức là người thành tựu công đức vô biên.

Bấy giờ, Thế Tôn liền nói kệ:

*Nếu chúng sinh quyết định
Thực hành tâm Bồ-đề
Người này lòng không ác
Có trí tuệ Như Lai.
Nếu phát tâm Bồ-đề
Phước này không thể dụ
Tất cả phước thế gian
Không bằng phước Bồ-đề.
Trong vô biên thế giới
Các chúng sinh đều có
Có người dạy Thắng thượng
Lần lần hạnh tăng trưởng.
Người đó cao dần lên
Lên cao được phước lợi
Đó là tâm Bồ-đề
Phước đó như vi trần.
Có người giảng rộng ra
Là kinh điển cao tột
Người nào học kinh này
Người đó là ruộng phước.
Người nào nghe kinh này
Bản tánh sạch hoàn toàn
Người này gọi vắng lặng
Đúng thật là con Phật.
Nếu khi nghe kinh này
Trượng phu thêm khỏe mạnh
Bậc Điều ngự giải thoát
Sư tử trong hàng trời.
Nếu người nói kinh này
Cao tột trong các kinh
Bậc Trời trong các trời
Chúng sinh không gì hơn.*

Nghe xong, Tuệ mạng Xá-lợi-phất bạch Phật:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

–Bạch Thế Tôn! Thật là hiếm có! Như Lai mới nói kinh này. Như vậy chỉ mới lược nói hạnh Bồ-tát. Bồ-tát chỉ mới ở trong a-tăng-kỳ kiếp, hành Bồ-tát hạnh, cho nên chưa đắc trí không gì hơn của Phật. Bạch Thế Tôn! Trong kinh này nói về trí không gì hơn của Phật. Bạch Thế Tôn! Nếu có chúng sinh, nghe pháp môn này, từ miệng của Như Lai, thì chúng sinh đó nhất định sẽ được lợi ích an lành đệ nhất.

Bạch Thế Tôn! Theo con hiểu ý nghĩa pháp của Phật giảng, dù cho đến quá khứ hay đã nhập Niết-bàn, chư Phật Thế Tôn đã luôn vì chúng sinh, mà thuyết pháp môn này. Pháp môn này là pháp mà Đức Phật đã thuyết trong thời quá khứ, là đặc biệt cao cả bậc nhất. Bạch Thế Tôn! Ở đời vị lai, chư Phật Thế Tôn cũng sẽ vì chúng sinh thuyết pháp môn này. Pháp môn này là pháp mà Đức Phật sẽ thuyết ở trong đời vị lai, nó là bậc nhất. Đó là, pháp môn Nhất thiết pháp Cao vương. Bạch Thế Tôn! Ở đời hiện tại, vì mạng sống hiện tại, chư Phật Thế Tôn vì chúng sinh nói pháp môn này. Pháp môn này là pháp mà Đức Phật sẽ thuyết trong đời hiện tại nó là bậc nhất. Bạch Thế Tôn! Con theo Thế Tôn từ trước đã từng nghe nhiều pháp môn. Lành thay! Bạch Thế Tôn! Nay Thế Tôn lại vì con mà thuyết pháp môn này.

Phật Tuệ mạng Xá-lợi-phất:

–Xá-lợi-phất! Kinh này Phật tự biết lúc phải giảng nói. Như tâm chúng sinh, tin, hiểu thế nào, ta sẽ tương ứng để biết tâm đó, mà giảng. Xá-lợi-phất! Đây là sự hiểu biết của Phật, chẳng phải cảnh giới của các Thanh văn, Duyên giác!

Xá-lợi-phất! Khi thuyết pháp này có tám vạn bốn ngàn người, trước kia chưa từng phát tâm Bồ-đề, nay nghe kinh này, liền phát tâm Bồ-đề. Có sáu mươi ngàn chúng sinh chứng được pháp Vô sinh nhẫn. Có bảy mươi ức chư Thiên ở cõi Dục, trước chưa từng phát tâm Bồ-đề, nay nghe pháp này, liền phát tâm Bồ-đề. Có ba ức chúng sinh được nhu hòa nhẫn nhục. Vô lượng Trời, Rồng, Dạ-xoa, trước chưa từng phát tâm Bồ-đề, nay nghe pháp này, liền phát tâm Bồ-đề. Xá-lợi-phất! Như Lai xem xét kỹ, biết được ý nghĩa này, cho nên rộng vì chúng sinh mà thuyết pháp môn này.

Bấy giờ, vô lượng trăm ngàn chúng sinh, Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, chấp tay chiêm ngưỡng Thế Tôn mắt không hề chớp.

Khi ấy, Thế Tôn bỗng mỉm cười vui vẻ. Từ khuôn mặt, phóng ra đủ loại ánh sáng với màu sắc khác nhau, chiếu đến tam thiên đại thiên thế giới. Ánh sáng ấy chiếu khắp rồi trở về, nhập lại trên khuôn mặt Đức Thế Tôn.

Tuệ mạng Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Vì lý do gì Thế Tôn lại mỉm cười như vậy. Cúi xin Thế Tôn vì con giải thích!

Phật bảo:

–Xá-lợi-phất! Ở đây rất nhiều Tỳ-kheo, Tỳ-kheo-ni, Ưu-bà-tắc, Ưu-bà-di, chấp tay nhìn Phật, mắt không rời. Ông có thấy không?

Xá-lợi-phất bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Con đã thấy.

Phật nói:

–Xá-lợi-phất! Bốn bộ chúng này, tu hành hạnh Đại thừa, tu hành hạnh Bồ-tát. Xá-lợi-phất! Tâm hành như thế nào, ta đều biết hết. Xá-lợi-phất! Hoặc Như Lai ở quá khứ không đắc, vị lai không đắc, hiện tại không đắc. Xá-lợi-phất! Hạnh chúng sinh này, trong ấm không đắc, trong giới không đắc, trong nhập không giữ. Xá-lợi-phất! Hạnh Bồ-tát là cao cả, không gì bằng.

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Khi Như Lai thuyết hạnh Bồ-tát, tam thiên đại thiên thế giới, đều chấn động: Động, động khắp, động đều khắp; Vọt lên, vọt lên khắp, vọt lên cùng khắp; gằm rống, gằm rống khắp, gằm rống cùng khắp; nổi lên, nổi lên khắp, nổi lên cùng khắp; thức tỉnh, thức tỉnh khắp; thức tỉnh cùng khắp. Vua ma Ba-tuần lui về cung điện của mình, còn các ma khác lui chạy tản mác. Ở đây có bài kệ:

*Sớm phá hoại sức ma
Làm chúng không sinh lại
Lời dạy Bạc Chánh Giác
Phá tan không còn gì.
Ma ám, ma phiền não
Suy yếu không thể lực
Vì nghe Như Lai thuyết
Tất cả pháp không này.
Các ma thấy sợ hãi
Nghe pháp không giỡn bòn
Pháp kia đã bất sinh
Làm sao lại có tử.*

Ma Ba-tuần bèn rơi xuống đất, đến chỗ Như Lai, nói kệ:

*Lành thay! Đáng Tối Thượng
Cho con được an vui
Con sợ mạng sống hết
Nên sầu lo trời buộc.*

Ma Ba-tuần được Phật ban cho an vui, bỗng nhiên biến mất.

Như Lai thuyết pháp môn này, tâm của Tuệ mạng Xá-lợi-phất rất vui mừng. Tỳ-kheo mới xuất gia không còn sầu buồn, Trời, Người, A-tu-la, Càn-thát-bà nghe Thế Tôn nói rồi, đều rất hoan hỷ.

